TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **39**/2018/QĐST-HNGĐ	*Huyện H, ngày 31 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 43/2018/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Bùi Mạnh D** - sinh năm 1986
  Địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.
- Bị đơn: Chị **Lương Thị L** - sinh năm 1990
  Địa chỉ: Thôn Đ, xã S, huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 1 Điều 6, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 05 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Bùi Mạnh D và chị Lương Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con: Anh Bùi Mạnh D trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Minh Đ - Sinh ngày 16/9/2013 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Lương Thị L trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Bùi Minh N - Sinh ngày 28/12/2015. Anh Bùi Mạnh D và chị Lương Thị L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Bùi Mạnh D tự nguyện chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) mà anh D đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003307 ngày 10/4/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Ninh. Trả lại cho anh Bùi Mạnh D 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện H, tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- UBND xã S, huyện H;
-Cơ quan thi hành án dân sự huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Bàn Văn Hoà